

Số: /KL-SYT

Điện Biên, ngày tháng năm 2021

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác phòng, chống tham nhũng tại Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc - Mỹ phẩm - Thực phẩm

Thực hiện Quyết định số 134/QĐ-SYT ngày 09/3/2021 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Điện Biên về thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác phòng, chống tham nhũng. Từ ngày 15/3/2021 đến 06/4/2021, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc – Mỹ phẩm – Thực phẩm.

Xét báo cáo Kết quả thanh tra ngày 12/4/2021 của Trưởng đoàn thanh tra, ý kiến giải trình của Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc – Mỹ phẩm – Thực phẩm.

Giám đốc Sở Y tế, kết luận như sau:

1. Khái quát chung

Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc - Mỹ phẩm - Thực phẩm là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Y tế, chịu sự quản lý toàn diện của Giám đốc Sở Y tế, sự chỉ đạo về chuyên môn, kỹ thuật của Bộ Y tế. Có chức năng tham mưu giúp Giám đốc Sở Y tế trong việc kiểm tra, giám sát và quản lý chất lượng các loại thuốc, mỹ phẩm được sản xuất, tồn trữ, lưu hành và sử dụng tại địa phương.

Trung tâm có 24 viên chức (23 viên chức biên chế; 01 lao động hợp đồng); có 04 phòng chức năng, chuyên môn: Phòng Kế hoạch - Hành chính - Tổng hợp; Phòng Kiểm nghiệm Hoá lý - Mỹ phẩm; Phòng Kiểm nghiệm Đông dược - Dược liệu; Phòng Kiểm nghiệm Dược lý - Vi sinh.

2. Kết quả kiểm tra, xác minh

2.1. Việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phòng, chống tham nhũng hằng năm:

- Đơn vị đã thực hiện xây dựng kế hoạch Phòng, chống tham nhũng hằng năm theo văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Sở Y tế:

+ Năm 2019: Kế hoạch số 03/KH-PCTN ngày 07/01/2019;

+ Năm 2020: Kế hoạch số 15a/KH-PCTN ngày 13/01/2020.

- Xây dựng, ban hành các văn bản về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí: Quy chế sử dụng điện, nước; mua sắm văn phòng phẩm, vật tư tiêu hao; Quy chế quản lý tài sản.

- Hằng năm, trên cơ sở các văn bản hướng dẫn, kế hoạch năm, đơn vị đã tổ chức triển khai công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm,

chống lãng phí; sửa đổi bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ đảm bảo cập nhật thường xuyên các văn bản quy phạm pháp luật mới và đúng theo quy định.

2.2. Việc tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng.

- Đơn vị đã tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục các văn bản quy phạm pháp luật theo quy định; thực hiện triển khai các văn bản chỉ đạo của Sở Y tế.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng được thực hiện thông qua các hội nghị triển khai, quán triệt, học tập các chỉ thị, nghị quyết, sơ kết, tổng kết, giao ban, sinh hoạt chuyên môn, các buổi sinh hoạt Chi bộ, Họp Công đoàn cơ sở, Nữ công,...

2.3. Thực hiện công khai, minh bạch theo quy định:

2.3.1. Quản lý tài chính, ngân sách nhà nước:

Hàng năm, đơn vị thực hiện việc công khai, minh bạch dự toán thu chi ngân sách nhà nước (NSNN), quyết toán NSNN theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính.

Hình thức công khai: Thông qua hội nghị tổng kết năm, hội nghị CBVC hàng năm.

2.3.2. Quản lý, sử dụng, bảo quản tài sản công:

Đơn vị đã xây dựng quy chế quản lý tài sản; quy định trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị, trách nhiệm quản lý của các bộ phận và trách nhiệm của cá nhân được giao quản lý sử dụng tài sản. Thực hiện kiểm kê tài sản hàng năm.

2.3.3. Mua sắm công, xây dựng cơ bản:

Năm 2019 – 2020, đơn vị không thực hiện mua sắm công, xây dựng cơ bản, sửa chữa nhỏ và không tiếp nhận tài sản cấp từ cơ quan cấp trên.

2.4. Công tác tổ chức, cán bộ:

2.4.1. Công tác quản lý và sử dụng biên chế:

- Số lượng biên chế được giao năm 2020 là 24 biên chế (theo Quyết định số 03/QĐ-SYT ngày 03/01/2020 của Sở Y tế).

- Số lượng biên chế thực hiện (tính đến 31/12/2020) là 24 viên chức (23 viên chức biên chế; 01 lao động hợp đồng).

- Đơn vị đã thực hiện quản lý cán bộ viên chức và người lao động theo quy định tại Quyết định số 233/QĐ-SYT ngày 04/01/2011 của Sở Y tế. Căn cứ vào số lượng người làm việc được giao và chức năng nhiệm vụ của đơn vị để bố trí, điều động nhân lực phù hợp.

2.4.2. Công tác quy hoạch, bổ nhiệm:

Hàng năm, trên cơ sở văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Sở Y tế, đơn vị thực hiện các nội dung về điều chỉnh bổ sung quy hoạch các chức danh quản lý theo hướng dẫn của cấp thẩm quyền: Điều chỉnh bổ sung quy hoạch các chức danh quản lý năm 2019, giai đoạn 2016-2021 và giai đoạn 2021-2026; Danh sách điều chỉnh bổ sung quy hoạch năm 2020, giai đoạn 2016-2021 và giai đoạn 2021-2026.

Công tác bổ nhiệm được đơn vị thực hiện theo đúng các trình tự, quy trình về bổ nhiệm; có tờ trình đề nghị Sở Y tế xem xét bổ nhiệm lại: Năm 2019 - 2020, bổ nhiệm mới: Không; bổ nhiệm lại 01 chức danh Trưởng phòng (năm 2020).

2.4.3. Xây dựng Đề án vị trí việc làm:

- Đơn vị đã triển khai thực hiện xây dựng Đề án vị trí việc làm theo hướng dẫn của Sở Y tế (Đề án vị trí việc làm năm 2019, Đề án vị trí việc làm năm 2020).

- Đề án đã xây dựng đảm bảo các vị trí việc làm đối với đơn vị sự nghiệp hạng III.

- Trình độ chuyên môn cán bộ được của đơn vị đã được chuẩn hóa theo Thông tư 27/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định chuẩn hóa trình độ cán bộ được (100% cán bộ được có trình độ chuyên môn từ Cao đẳng trở lên).

2.4.4. Công tác đào tạo:

Hàng năm, đơn vị đã triển khai thực hiện xây dựng Kế hoạch đào tạo, tập huấn theo hướng dẫn của Sở Y tế.

2.4.5. Bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, thăng hạng:

Trung tâm đã quan tâm và thực hiện đảm bảo chế độ cho viên chức: viên chức được cử đi đào tạo nâng cao trình độ được xét đề nghị thăng hạng và bố trí công việc theo trình độ đào tạo; năm 2019, có 02 được sĩ trung học thăng hạng III; Năm 2020, có 01 được sĩ trung học thăng hạng III.

2.4.6. Thực hiện chế độ tiền lương:

Trung tâm đã thực hiện đảm bảo chế độ tiền lương cho viên chức (*Ngạch, bậc, tăng lương đúng kỳ, không bỏ sót*);

- Năm 2019, tăng lương thường xuyên trong 02 kỳ cho 04 viên chức;

- Năm 2020, tăng lương thường xuyên trong 02 kỳ cho 14 viên chức, trong đó có tăng lương trước thời hạn 01 người.

2.4.7. Thực hiện hợp đồng người lao động vào cơ quan:

Hiện tại, đơn vị có 01 nhân viên hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ; đơn vị đã thực hiện chuyển ký hợp đồng lao động theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 161/2018/NĐ-CP. Không có hợp đồng lao động loại hình nào khác.

***. Kỷ luật:**

Năm 2019 - 2020, đơn vị không có CBVC bị xử lý kỷ luật.

2.5. Thực hiện Quy chế dân chủ; quy tắc ứng xử; quy tắc đạo đức nghề nghiệp:

- Đơn vị đã triển khai thực hiện Quy chế dân chủ đảm bảo theo hướng dẫn của Sở Y tế, đã ban hành các quyết định; xây dựng kế hoạch về thực hiện quy chế dân chủ cơ sở hàng năm. Lãnh đạo đơn vị thực hiện Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện chỉ tiêu kế hoạch, công khai tài chính, ngân sách hàng năm; giao chỉ tiêu kế hoạch năm tới cho các phòng.

Cụ thể: Quyết định số 11/QĐ-TTKN, ngày 23/01/2019; Quyết định số 05a/QĐ-TTKN, ngày 07/01/2020 về ban hành Quy chế thực hiện dân chủ; Kế hoạch về thực hiện quy chế dân chủ cơ sở hàng năm số 11/KH-TTKN, ngày 23/01/2019 và Kế hoạch số 05a/QĐ-TTKN, ngày 07/01/2020; Quyết định thành lập Hội đồng thi đua khen thưởng số 01/QĐ-TTKN, ngày 10/01/2020; Báo cáo số 09/BC-TTKN, ngày 24/01/2019; Báo cáo số: 01/BC-TTKN, ngày 08/01/2020.

- Đơn vị đã xây dựng kế hoạch, chương trình tổ chức Hội nghị CBVC đảm bảo thực hiện nghiêm túc đúng thể thức và đúng quy trình theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ (*Thông tư 01/2016/TT-BNV*).

- Công đoàn cơ sở đã thực hiện tổng kết phong trào thi đua hàng năm và phương hướng nhiệm vụ năm tới tại Hội nghị CBVC (*Báo cáo số 02a/BC-CĐCS, ngày 28/11/2018; báo cáo số 05/BC-CĐCS, ngày 08/01/2020*). Phát động phong trào thi đua hàng năm về thực hiện Quy chế dân chủ, quy tắc ứng xử, đổi mới phong cách thái độ phục vụ của cán bộ y tế, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh, xây dựng cơ quan đơn vị Xanh, Sạch, Đẹp, giảm thiểu rác thải nhựa trong cán bộ, viên chức và người lao động (*văn bản số 02b/PĐTD-CĐCS, ngày 25/01/2019; văn bản số 08/PĐTD-CĐCS, ngày 09/01/2020*). Thực hiện ký cam kết giao ước thi đua (*văn bản số 02a/GƯTD-TTKN, ngày 25/01/2019; văn bản số 09/GƯTD-TTKN, ngày 09/01/2020*) giữa Chính quyền và Công đoàn cơ sở với các tập thể và cá nhân.

- Cán bộ, viên chức được tham gia ý kiến bổ sung Nội quy, Quy chế hoạt động và biểu quyết thống nhất tại Hội nghị.

- Bầu Ban Thanh tra nhân dân; Ban Thanh tra nhân dân triển khai các hoạt động theo đúng quy định (*Quyết định số 03/QĐ-CĐCS, ngày 15/01/2020 của Ban chấp hành Công đoàn cơ sở*).

- Có hòm thư góp ý theo Thông tư 25/2015/TT-BYT, ngày 01/10/2015 của Bộ Y tế quy định về hòm thư góp ý tại các cơ sở y tế.

- Triển khai quy định về trang phục y tế (*theo Thông tư 45/2015/TT-BYT, ngày 30/11/2015 của Bộ Y tế*); đeo thẻ khi thực hiện nhiệm vụ.

2.6. Thực hiện quy định về tặng quà, nhận quà tặng và nộp lại quà tặng:

Đơn vị đã thực hiện việc tuyên truyền, quán triệt, hướng dẫn, chỉ đạo việc thực hiện quy chế tặng quà, nhận quà tặng và nộp lại quà tặng của đơn vị và của cán bộ, viên chức được lồng ghép vào công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm, pháp luật. Trong năm 2019 - 2020, đơn vị không nhận được quà tặng và không tặng quà.

2.7. Thực hiện kê khai, công khai tài sản thu nhập (2017; 2018):

Công tác kê khai, công khai tài sản thu nhập cá nhân tại đơn vị đã triển khai tuyên truyền, phổ biến đến các phòng và đối tượng phải kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập. Đã lập danh sách đối tượng thuộc diện phải kê khai và thực hiện kê khai đảm bảo thời gian kê khai, thời gian tổng hợp, báo cáo theo quy định.

* Kết quả kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập năm 2017:

Số người phải kê khai tài sản, thu nhập trong năm 2017: 06 người;

Số người thuộc diện kê khai tài sản, thu nhập lần đầu: 0 người;

Số người không phát sinh tài sản, thu nhập năm 2017: 0 người;

Số người phát sinh tài sản, thu nhập năm 2017: 0 người;

Số người đã kê khai tài sản, thu nhập trong năm: 06 người; tỷ lệ 100% số người phải kê khai;

Số lượng bản kê khai tài sản, thu nhập lưu giữ tại cơ quan, tổ chức, đơn vị: 06 bản;

Số lượng và danh sách bản kê khai do tổ chức cấp trên quản lý: 0 bản;

Số người công khai theo hình thức niêm yết: 06 người;

Số người được xác minh tài sản, thu nhập: 0 người.

* Kết quả kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập năm 2018:

Số người phải kê khai tài sản, thu nhập trong năm 2018: 06 người;

Số người thuộc diện kê khai tài sản, thu nhập lần đầu: 0 người;

Số người không phát sinh tài sản, thu nhập năm 2018: 05 người;

Số người phát sinh tài sản, thu nhập năm 2018: 01 người (giám đốc);

Số người đã kê khai tài sản, thu nhập trong năm: 06 người; tỷ lệ 100% số người phải kê khai;

Số lượng bản kê khai tài sản, thu nhập lưu giữ tại cơ quan, tổ chức, đơn vị: 06 bản;

Số lượng và danh sách bản kê khai do tổ chức cấp trên quản lý: 0 bản;

Số người công khai theo hình thức niêm yết: 06 người;

Số người được xác minh tài sản, thu nhập: 0 người.

2.8. Xử lý tin báo, giải quyết tố cáo hành vi tham nhũng (Ban thanh tra nhân dân):

Từ năm 2019 đến nay, đơn vị không nhận được tin báo và đơn thư tố cáo về hành vi tham nhũng đối với cán bộ, viên chức thuộc đơn vị quản lý; không có cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật về hành vi tham nhũng.

Không có vụ việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh kiến nghị của công dân, tiếp công dân.

2.9. Thực hiện các kiến nghị, quyết định xử lý, kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán:

Năm 2019-2020, đơn vị không có cuộc Thanh tra, Kiểm toán Nhà nước.

3. Kết luận

3.1. Những mặt làm được:

- Đơn vị thực hiện xây dựng kế hoạch Phòng, chống tham nhũng hằng năm theo văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Sở Y tế.

- Tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục các văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.

- Thực hiện công khai, minh bạch dự toán thu chi NSNN, quyết toán NSNN theo quy định.

- Xây dựng quy chế quản lý tài sản. Thực hiện kiểm kê tài sản hằng năm.

- Quản lý cán bộ, viên chức và người lao động theo quy định; xây dựng đề án vị trí việc làm và bố trí nhân lực phù hợp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của đơn vị. Thực hiện quy hoạch cán bộ, có điều chỉnh, bổ sung hằng năm và giai đoạn; thực hiện quy trình bổ nhiệm theo quy định.

- Trình độ chuyên môn cán bộ được của đơn vị đã được chuẩn hóa: 100% cán bộ được có trình độ chuyên môn từ cao đẳng trở lên.

- Thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ viên chức đảm bảo, đầy đủ kịp thời theo quy định hiện hành.

- Triển khai thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, Quy tắc ứng xử của cán bộ CCVC làm việc tại đơn vị.

- Thực hiện kê khai, công khai tài sản thu nhập theo quy định.

3.2. Những tồn tại, hạn chế:

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện phòng, chống tham nhũng chưa được sâu sát, mang tính hình thức:

+ Kế hoạch thực hiện hằng năm một số nội dung chưa phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

+ Xây dựng Kế hoạch hoạt động năm, Báo cáo kết quả thực hiện năm chưa đúng thời gian theo quy định (chèn văn bản trong sổ công văn đi: Kế hoạch số 15a/KH-PCTN ngày 13/01/2020; Báo cáo số 91a/BC-PCTN ngày 07/12/2020).

- Hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục các văn bản quy phạm pháp luật tại đơn vị không được thể hiện bằng kế hoạch; biên bản, sổ ghi chép lưu nội dung tuyên truyền, phổ biến.

- Quản lý tài chính, ngân sách nhà nước: Tại thời điểm kiểm tra, Báo cáo quyết toán năm 2019, năm 2020 lưu tại đơn vị không có chữ ký người lập biểu, kế toán trưởng, thủ trưởng đơn vị.

- Quản lý, sử dụng, bảo quản tài sản công:

+ Chưa thực hiện gắn mã TSCĐ vào máy móc, thiết bị theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 45/2018/TT-BTC ngày 07/5/2018 của Bộ Tài chính.

+ Thực hiện tính hao mòn một số tài sản cố định hằng năm không đúng tỷ lệ quy định tại Thông tư 45/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính (sau đây viết tắt là Thông tư 45/2018/TT-BTC), Quyết định số 43/2018/QĐ-UBND ngày 16/11/2018 của UBND tỉnh Điện Biên (sau đây viết tắt là Quyết định số 43/2018/QĐ-UBND): Máy Photocopy, Điều hòa nhiệt độ, máy tính để bàn...

+ Đơn vị hạch toán giảm TSCĐ khi không có quyết định thanh lý tài sản của Sở Y tế: Bộ kiểm nghiệm dược phẩm, Cân hàm ẩm, Cân phân tích Thụy Sĩ, Máy quang phổ, Máy chuẩn độ thế Mỹ, Máy quang phổ tử ngoại,...

+ Một số tài sản cố định chưa được hạch toán, theo dõi trên sổ kế toán theo quy định: Bể rửa siêu âm, Nồi hấp cách thủy vi sinh, Tủ lạnh Panasonic, Máy cất nước 2 lần (02 cái), Cân phân tích điện tử (02 cái), Tủ hút hóa chất, Nồi cách thủy, Bếp điện;...

+ Một số TSCĐ kiểm kê không có tại đơn vị: Bộ kiểm nghiệm dược phẩm, Cân hàm ẩm, Cân phân tích Thụy Sĩ, Máy quang phổ, máy chuẩn độ thế Mỹ, máy quang phổ tử ngoại, Máy thử độ cứng viên nén, Pipettes man các loại;...

+ Một số tài sản không đủ tiêu chuẩn là TSCĐ theo quy định tại Thông tư 45/2018/TT-BTC, Quyết định số 43/2018/QĐ-UBND, đơn vị vẫn hạch toán theo dõi là TSCĐ: Bàn làm việc, máy in, tủ tài liệu lãnh đạo;...

+ Một số tài sản đủ tiêu chuẩn là TSCĐ theo quy định tại Thông tư 45/2018/TT-BTC, Quyết định số 43/2018/QĐ-UBND, đơn vị hạch toán theo dõi là CCDC: máy vi tính, Bộ cất Asen, Máy bấm giọt, Máy đo độ PH để bàn, Máy li tâm, Máy cất nước 2 lần;...

- Công tác tổ chức, cán bộ:

+ Danh sách điều chỉnh bổ sung quy hoạch năm 2019 – 2020, đơn vị quy hoạch lãnh đạo Trung tâm và chức danh 01 Trưởng phòng: không rõ tên phòng cần quy hoạch.

+ Đối với viên chức chưa bổ nhiệm, khi đưa vào danh sách bổ nhiệm, không chỉ rõ chức vụ cần quy hoạch.

+ Đối tượng đưa vào quy hoạch vị trí Giám đốc Trung tâm không đúng (quy hoạch ngang); do đó, chưa có quy hoạch của vị trí Giám đốc Trung tâm; Danh sách quy hoạch Trưởng, Phó khoa/phòng thuộc Trung tâm chưa có quyết định phê duyệt theo quy định.

+ Tại thời điểm kiểm tra, đơn vị không có hồ sơ quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ (*Phiếu tín nhiệm quy hoạch, biên bản hội nghị lấy phiếu tín nhiệm quy hoạch; phiếu tín nhiệm bổ nhiệm lại, biên bản lấy phiếu tín nhiệm bổ nhiệm lại*).

+ Đề án vị trí việc làm chưa thống nhất ghi tên phòng: phòng Tổ chức - Hành chính - Kế toán hay phòng Kế hoạch - Hành chính - Tổng hợp.

+ Kế hoạch đào tạo đại học chưa sát thực tế, số lượng đăng ký nhiều, song kết quả thực hiện chưa đúng theo kế hoạch.

- Thực hiện Quy chế dân chủ; quy tắc ứng xử; quy tắc đạo đức nghề nghiệp:

+ Sổ họp cơ quan, sổ Nghị quyết chưa ghi chi tiết nội dung các cuộc họp, đầy đủ ý kiến đóng góp của CBVC, ý kiến biểu quyết và kết luận của người chủ trì cuộc họp/hội nghị.

+ Ghi sổ công văn chưa được đầy đủ, kịp thời, một số văn bản chèn số.

+ Thành phần mở hòm thư góp ý chưa đầy đủ; thời gian mở hòm thư góp ý chưa đúng theo quy định (sổ mở hòm thư ghi thời gian 01 lần mở/tháng).

- Thực hiện quy định về tặng quà, nhận quà tặng và nộp lại quà tặng: Đơn vị chưa hiểu đúng về việc nhận quà tặng và tặng quà lên không có sổ sách theo dõi, quản lý quà tặng là tài sản của đơn vị qua các năm

- Kê khai, công khai tài sản thu nhập (2017; 2018):

+ Đơn vị không mở sổ theo dõi việc giao nhận bản kê khai tài sản (*quy định tại Điều 5 Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ*).

+ Một số bản kê khai tài sản không đúng thực tế thu nhập, còn mang tính hình thức, chưa chính xác (*tổng thu nhập = lương x 12 tháng*).

+ Cán bộ tiếp nhận bản kê khai tài sản chưa thực hiện kiểm tra, rà soát thông tin, số liệu bản kê khai tài sản để đảm bảo tính chính xác.

+ Chưa có kế hoạch công khai, biên bản công khai bản kê khai tài sản theo quy định.

3.3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế:

- Lãnh đạo đơn vị chưa quan tâm đúng mức đến công tác phòng, chống tham nhũng tại đơn vị.

- Bộ phận kế toán chưa làm tốt công tác tham mưu, thực hiện nghiệp vụ chuyên môn, thực hiện các quy định về công tác kế toán.

4. Biện pháp xử lý

4.1. Yêu cầu đối với Trung tâm Kiểm nghiệm - Thuốc - Mỹ phẩm - Thực phẩm:

- Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng; công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Phòng, chống tham nhũng tại Trung tâm.

- Thực hiện đầy đủ việc công khai, minh bạch các nội dung phải công khai, minh bạch theo quy định. Lựa chọn hình thức công khai, minh bạch phù hợp đảm bảo tính minh bạch. Thực hiện công tác kê khai tài sản, thu nhập cá nhân theo đúng quy định.

- Rà soát, cập nhật thực trạng nhân lực tại các phòng, đảm bảo chức danh cán bộ bố trí phù hợp với vị trí việc làm. Thực hiện việc đánh giá, phân loại viên chức đảm bảo theo quy định.

- Công tác quy hoạch cán bộ: Rà soát lại công tác quy hoạch cán bộ, đảm bảo số lượng quy hoạch theo đúng quy định và hướng dẫn của Sở Y tế.

- Thực hiện việc theo dõi, quản lý tài sản theo quy định tại khoản 2 Điều 10 Thông tư số 162/2014/TT-BTC ngày 06/11/2014.

- Kiểm tra, rà soát toàn bộ tài sản, vật tư của đơn vị để tổng hợp, xử lý theo quy định những tài sản hết hạn sử dụng, hỏng, không thể khắc phục.

- Đơn vị nghiêm túc xem xét kiểm điểm trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị, Kế toán trưởng đối với những hạn chế, tồn tại phát hiện qua thanh tra.

4.2. Phòng chức năng Sở Y tế:

- Phòng Tổ chức cán bộ: Xem xét việc bố trí, sử dụng viên chức tại Trung tâm cho phù hợp với nhu cầu thực tế của đơn vị. Hướng dẫn đơn vị kiện toàn các vị trí quản lý là trưởng, phó phòng.

- Phòng Kế hoạch Tài chính: Giám sát, theo dõi việc khắc phục những tồn tại của kế toán đơn vị về nghiệp vụ kế toán đúng theo quy định.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác phòng, chống tham nhũng đối với Trung tâm Kiểm nghiệm - Thuốc - Mỹ phẩm - Thực phẩm. Giám đốc Sở Y tế yêu cầu Trung tâm Kiểm nghiệm - Thuốc - Mỹ phẩm - Thực phẩm công khai kết luận thanh tra tại đơn vị; đồng thời nghiêm túc thực hiện những nội dung kết luận, kiến nghị trong công tác phòng, chống tham nhũng tại đơn vị; khắc phục những tồn tại nêu trên và báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra về Sở Y tế (Thanh tra số) trước ngày 20/5/2021./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Sở Y tế;
- Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc-Mỹ phẩm-Thực phẩm;
- Công thông tin điện tử Sở Y tế;
- Lưu: VT; Thanh tra.

GIÁM ĐỐC

Phạm Giang Nam